CTY CỔ PHẦN SX – TM MAY SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 26 /BC-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 07 năm 2014

# BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

*( 6 tháng Năm 2014 )*

***Kính gởi*: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước**
**- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM**

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MAY SÀI GÒN
- Địa chỉ trụ sở chính: 252 Nguyễn Văn Lượng, phường 17, quận Gò Vấp, Tp HCM.
- Điện thoại: 08. 3984.4822 Fax: 08. 3984.4748
- Email: headoffice@garmexjs.com
- Vốn điều lệ: 116.903.300.000 đồng
- Mã chứng khoán: **GMC**

## I. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

### 1/ Các cuộc họp của HĐQT, nhiệm kỳ II (2009 – 2013) và Nhiệm kỳ III (2014 – 2018):

HĐQT tiến hành họp vào các ngày 15/3/2014, 28/3/2014, 21/4/2014 và 10/6/2014, thành phần tham dự, gồm:

| Số TT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ | Lý do không tham dự |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | LÊ QUANG HÙNG | Chủ tịch HĐQT | 04/04 | 100% | |
| 2 | NGUYỄN ÂN | Phó Chủ tịch HĐQT | 04/04 | 100% | |
| 3 | ĐỖ THỊ KIM NHÀN | Thành viên HĐQT | 02/04 | 50% | Không tham gia HĐQT nhiệm kỳ III |
| 4 | NGUYỄN HOÀNG GIANG | Thành viên HĐQT | 02/04 | 50% | Không tham gia HĐQT nhiệm kỳ III |
| 5 | NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG | Thành viên HĐQT | 04/04 | 100% | |
| 6 | THANH THỊ HUỆ | Thành viên HĐQT | 02/04 | 50% | Không tham gia HĐQT nhiệm kỳ III |
| 7 | LÂM TỬ THANH | Thành viên HĐQT | 04/04 | 100% | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| 8 | NGUYỄN MINH HẰNG | Thành viên HĐQT | 02/04 | 50% | Thành viên HĐQT nhiệm kỳ III |
| 9 | PHAN THỊ PHƯỢNG | Thành viên HĐQT | 02/04 | 50% | Thành viên HĐQT nhiệm kỳ III |
| 10 | LÂM QUANG THÁI | Thành viên HĐQT | 02/04 | 50% | Thành viên HĐQT nhiệm kỳ III |

**2/ Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:**

- ✓ Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2013 đã được kiểm toán và chỉ tiêu SXKD năm 2014 trình ĐHĐCĐ;
- ✓ Thông qua Phân bổ lợi nhuận năm 2013; Phân bổ quỹ thưởng của HĐQT cho các thành viên và cán bộ chủ chốt của Công ty;
- ✓ Giám sát nâng mức cổ tức năm 2013 từ 20% lên 30% và hình thức chi trả bằng cổ phiếu;
- ✓ Thông qua số liệu báo cáo kết quả SXKD quý 1/2014 và kế hoạch còn lại so với Nghị quyết Đại hội 2014.

**3/ Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:**

Tiểu ban Phát triển Chiến lược phối hợp với các Tiểu ban Đầu tư - Tài chính và Tiểu ban Kiểm toán nội bộ thảo luận, thông qua các vấn đề sau:

- ➢ Đóng góp hoàn chỉnh Báo cáo hoạt động HĐQT nhiệm kỳ II (2009 – 2013) và Phương hướng nhiệm kỳ III (2014 – 2018) của HĐQT trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2014;
- ➢ Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 121/BTC, gồm sửa đổi 12 điều;
- ➢ Thông qua chương trình Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ III (2014 – 2018) tổ chức vào ngày 12/4/2014;
- ➢ Chốt danh sách cổ đông trong tháng 6/2014 nhằm trả cổ tức 10% đợt 3/2013 bằng cổ phiếu trong tháng 6/2014.
- ➢ Thảo luận chuẩn bị nhân sự cấp cao cho nhiệm kỳ III (2014 – 2018).

**II. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị:**

| STT | Số Nghị quyết, quyết định | Ngày | Nội dung |
|---|---|---|---|
| 1 | Số 03/NQ-HĐQT | 07/01/2014 | Nghị quyết của HĐQT về trả cổ tức đợt 2 năm 2013 cho cổ đông hiện hữu: 10% bằng tiền theo mệnh giá 10.000 đ/cp. Ngày đăng ký cuối cùng 24/02/2014; ngày thanh toán cổ tức 10/03/2014. |
| 2 | Số 12/NQ-HĐQT | 22/04/2014 | Nghị quyết của HĐQT:<br>1/. Chọn Công ty tư vấn phát hành cổ phiếu trả cổ tức 10% đợt 3/2013.<br>2/. Dự kiến thời gian chốt danh sách cổ đông chi trả cổ tức đợt 3/2013 vào quý 2/2014; nguồn vốn từ lợi |

| | | | |
|---|---|---|---|
| | | | nhuận sau thuế chưa phân phối của năm 2013 |
| 3 | Số 13/NQ-HĐQT | 22/04/2014 | Nghị quyết của HĐQT:<br>1/. Chuẩn y kết quả bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐQT và phân công thành viên HĐQT phục trách các Tiểu ban trực thuộc HĐQT nhiệm kỳ III (2014 – 2018)<br>2/. Bổ nhiệm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty |
| 4 | QĐ số 19/QĐ-HĐQT | 17/06/2014 | Bổ nhiệm Giám đốc Tài chính Công ty |

**III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 điều 6 Luật chứng khoán:**

**A. Đối với HĐQT**

*1- Những thành viên không được bầu vào HĐQT:*

1/. Bà ĐỖ THỊ KIM NHÀN

2/. Ông NGUYỄN HOÀNG GIANG,

3/. Bà THANH THỊ HUỆ,

*2 - Những thành viên được bầu mới vào HĐQT:*

1/. Bà NGUYỄN MINH HẰNG,

2/. Bà PHAN THỊ PHƯỢNG,

3./ Ông LÂM QUANG THÁI,

**B. Đối với Ban Kiểm soát:**

Bà LÂM QUAN KIỀU PHƯƠNG, thành viên mới thay thế Bà Liêu Sanh Thu Cúc

**C. Đối với Ban Tổng Giám đốc:**

Ông NGUYỄN HOÀNG GIANG không được bổ nhiệm lại Phó Tổng Giám đốc

**D. Bổ nhiệm Giám đốc tài chính:**

Bà NGUYỄN MINH HẰNG, Kế toán trưởng, thành viên HĐQT bổ nhiệm làm Giám đốc Tài chính

***Phụ lục 01 kèm Báo cáo***

**IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan:**

1. **Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:** (Theo danh sách cổ đông chốt ngày 03/06/2014 chi trả cổ tức đợt 3/2013, sau khi phát hành cổ phiếu của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam – CN Tp HCM)

***Phụ lục 02 kèm Báo cáo***

2. **Giao dịch cổ phiếu:**

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với cổ đông nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua,bán, chuyển đổi, thưởng) |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | Số CP | Tỷ lệ | Số CP | Tỷ lệ | |
| 1 | Lâm Quang Vinh | Cổ đông lớn, em của Lâm Quang Thái | 816.150 | 7,67 | 269.465 | 2,30 | Giảm do giao dịch bán cổ phiếu |
| 2 | Lâm Quang Thái | Cổ đông lớn – TV.HĐQT | 1.748.288 | 16,44 | 2.471.961 | 21,14 | Tăng do giao dịch mua đầu tư |

**3. Các giao dịch khác: (Các giao dịch của cổ đông nội bộ/cổ đông lớn và người cố liên quan với chính công ty):**

*Không có*

**V. Các vấn đề cần lưu ý khác:** *(Không có)*

***Nơi gởi:***
- UBCKNN (để báo cáo)
- Sở GDCK TP.HCM (để báo cáo)
- CBTT trên website Cty
- HĐQT, BKS
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
***CHỦ TỊCH***

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MAY SÀI GÒN

**LÊ QUANG HÙNG**

**Phụ lục 01 kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2014, số 26 /BC-HĐQT ngày 28 tháng 07 năm 2014**

**THAY ĐỔI DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN:**

| STT | Tên cá nhân/tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty (nếu có) | CMND/ĐKKD | Ngày cấp CMND/ĐKKD | Nơi cấp CMND/ĐKKD | Địa chỉ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| A | **Đối với HĐQT** | | | | | | | | | | |
| *I* | ***Những thành viên không được bầu vào HĐQT*** | | | | | | | | | | |
| 1 | **Bà ĐỖ THỊ KIM NHÀN** | | ***TV HĐQT nhiện kỳ II - Phó Tổng Giám đốc*** | | | | | | 12/04/2014 | Không tham gia HĐQT nhiệm kỳ III | |
| 1.1 | Quách Tân Vĩnh | | | | | | | | 12/04/2014 | | Chồng |
| 1.2 | Đỗ Ngọc Linh | | | | | | | | 12/04/2014 | | Con gái |
| 1.3 | Đỗ An Phú | | | | | | | | 12/04/2014 | | Con trai |
| 1.4 | Huỳnh Thị Du | | | | | | | | 12/04/2014 | | Mẹ |
| 1.5 | Đỗ An Thái | | | | | | | | 12/04/2014 | | Anh trai |
| 1.6 | Đỗ Thị Bích Duyên | | | | | | | | 12/04/2014 | | Em gái |
| 1.7 | Đỗ Văn Thản | | | | | | | | | | Cha đã mất |
| | *** Tổ chức** | | | | | | | | | | |
| 1.8 | **Công ty CP Đầu tư phát triển Gia Định** | | ***Trưởng ban kiểm soát*** | | | | | | 12/04/2014 | | |
| | | | | | | | | | | | |
| 2 | **Ông NGUYỄN HOÀNG GIANG** | | ***TV HĐQT NK II - Giám đốc Xúc tiến chiến lược*** | | | | | | 12/04/2014 | Không tham gia HĐQT nhiệm kỳ III | |
| 2.1 | Trương Thị Mỹ Châu | | | | | | | | 12/04/2014 | | Vợ |
| 2.2 | Nguyễn Châu Bảo Ngọc | | | | | | | | 12/04/2014 | | Con gái |
| 2.3 | Nguyễn Hoàng Trường Phúc | | | | | | | | 12/04/2014 | | Con trai |
| 2.4 | Nguyễn Văn Khanh | | | | | | | | 12/04/2014 | | Cha |
| 2.5 | Trần Thị Nụ | | | | | | | | 12/04/2014 | | mẹ |
| 2.6 | Nguyễn Hoàng Sơn | | | | | | | | 12/04/2014 | | Em trai |
| 2.7 | Nguyễn Thị Thu Thủy | | | | | | | | 12/04/2014 | | Em gái |
| 2.8 | Nguyễn Thị Thủy Ngân | | | | | | | | 12/04/2014 | | Em gái |
| 2.9 | Nguyễn Thị Cẩm tú | | | | | | | | 12/04/2014 | | Em gái |
| | | | | | | | | | | | |
| 3 | **Bà THANH THỊ HUỆ** | | ***Thành viên HĐQT nhiệm kỳ II*** | | | | | | 12/04/2014 | Không tham gia HĐQT nhiệm kỳ III | |
| 3.1 | Trần Quốc Hùng | | | | | | | | 12/04/2014 | | Con trai |
| 3.2 | Trần Quốc Dũng | | | | | | | | 12/04/2014 | | Con trai |

| | | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 3.3 | Trần Thị Lý | | | | | | | | | | Mẹ đã mất |
| 3.4 | Thanh Thị Hồng Tính | | | | | | | | 12/04/2014 | | Chị gái |
| 3.5 | Thanh Minh Trí | | | | | | | | 12/04/2014 | | Anh trai |
| 3.6 | Thanh Thị Hồng Hoa | | | | | | | | 12/04/2014 | | Em gái |
| 3.7 | Thanh Minh Huỳnh | | | | | | | | 12/04/2014 | | Em trai |
| 3.8 | Thanh Thị Hồng Mai | | | | | | | | 12/04/2014 | | Em gái |
| 3.9 | Thanh Thị Hồng Loan | | | | | | | | 12/04/2014 | | Em gái |
| 3.10 | Thanh Minh Tuấn | | | | | | | | 12/04/2014 | | Em trai |
| 3.11 | Thanh Thị Hồng Thu | | | | | | | | 12/04/2014 | | Em gái |
| 3.12 | Thanh Thị Hồng sang | | | | | | | | 12/04/2014 | | Em gái |
| 3.13 | Thanh Văn Nhân | | | | | | | | | | Cha đã mất |
| 3.14 | Trần Thanh Sang | | | | | | | | | | Chồng đã mất |
| 3.15 | Thanh Văn Thông | | | | | | | | | | Em đã mất |
| 3.16 | Thanh Minh Danh | | | | | | | | | | Em đã mất |
| | | | | | | | | | | | |
| ***II*** | ***Những thành viên được bầu mới vào HĐQT*** | | | | | | | | | | |
| **1** | **Bà NGUYỄN MINH HẰNG** | | ***TV.HĐQT, Giám đốc Tài chính, Kế toán trưởng*** | | | | | 12/04/2014 | | Thành viên HĐQT NK III | |
| 1.1 | Đàm Tuấn Duy | | | | | | | 12/04/2014 | | | Chồng |
| 1.2 | Đàm Diệp Woòng | | | | | | | 12/04/2014 | | | Con trai |
| 1.3 | Đàm Diệp My | | | | | | | 12/04/2014 | | | Con gái |
| 1.4 | Nguyễn Thị Kim Phượng | | | | | | | 12/04/2014 | | | Chị gái |
| 1.5 | Nguyễn Quý Phương | | | | | | | 12/04/2014 | | | Anh trai |
| 1.6 | Nguyễn Quý Lâm | | | | | | | 12/04/2014 | | | Anh trai |
| 1.7 | Nguyễn Kim Xuân | | | | | | | 12/04/2014 | | | Chị gái |
| 1.8 | Nguyễn Thị Minh Hoa | | | | | | | 12/04/2014 | | | Chị gái |
| 1.9 | Nguyễn thị Minh Hương | | | | | | | 12/04/2014 | | | Chị gái |
| 1.10 | Nguyễn Văn Bình | | | | | | | | | | Cha đã mất |
| 1.11 | Nguyễn Thị Đền | | | | | | | | | | Mẹ đã mất |
| | | | | | | | | | | | |
| **2** | **Bà PHAN THỊ PHƯỢNG** | | ***TV.HĐQT*** | | | | | 12/04/2014 | | Thành viên HĐQT NK III | |
| 2.1 | Trần Thanh Dũng | | | | | | | 12/04/2014 | | | Chồng |
| 2.2 | Trần Thanh Nhân | | | | | | | 12/04/2014 | | | Con trai |
| 2.3 | Trần Thanh Hưng | | | | | | | 12/04/2014 | | | Con trai |
| 2.4 | Phan Thị Nhung | | | | | | | 12/04/2014 | | | Chị ruột |
| 2.5 | Phan Thế Hùng | | | | | | | 12/04/2014 | | | Em trai |
| 2.6 | Phan Thị Nguyệt | | | | | | | 12/04/2014 | | | Em gái |
| 2.7 | Phan Thị Phụng | | | | | | | 12/04/2014 | | | Em gái |

| | | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 2.8 | Trần Thị Kiểng | | | | | | | 12/04/2014 | | | Mẹ ruột |
| 2.9 | Phan Thế Anh | | | | | | | 12/04/2014 | | | Cha ruột |
| | *** Đại diện sở hữu:** | | | | | | | | | | |
| 2.10 | **Công ty Dệt May Gia Định** | | | | | | | 12/04/2014 | | | |
| | | | | | | | | | | | |
| **3** | **LÂM QUANG THÁI** | | ***TV.HĐQT*** | | | | | 12/04/2014 | | Thành viên HĐQT NK III | |
| 3.1 | Lâm Thái Ngân | | | | | | | 12/04/2014 | | | Con gái |
| 3.2 | Lâm Thái Hà | | | | | | | 12/04/2014 | | | Con gái |
| 3.3 | Lâm Quang Khải | | | | | | | 12/04/2014 | | | Con trai |
| 3.4 | Lưu Thị Hai | | | | | | | 12/04/2014 | | | Mẹ ruột |
| 3.5 | Lâm Quan Xuân Thủy | | | | | | | 12/04/2014 | | | Anh ruột |
| 3.6 | Lâm Quang Vinh | | | | | | | 12/04/2014 | | | Em trai |
| 3.7 | Lâm Quan Diệu | | | | | | | | | | Cha đã mất |
| | *** Tổ chức** | | | | | | | | | | |
| 3.8 | **Công ty TNHH hai thành viên May Sài Gòn Xanh** | | Phó Chủ tịch HĐTV | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | |
| ***B*** | **Đối với Ban Kiểm soát** | | | | | | | | | | |
| **I** | ***Thành viên không được bầu vào BKS*** | | | | | | | | | | |
| 1.1 | **Bà LIÊU SANH THU CÚC** | | ***Thành viên Ban KS nhiệm kỳ II*** | | | | | | 12/04/2014 | Không tham gia Ban KS NK III | |
| 1.2 | Dương Quốc Việt | | | | | | | | 12/04/2014 | | Chồng đã mất |
| 1.3 | Dương Liêu Minh Hiếu | | | | | | | | 12/04/2014 | | Con trai |
| 1.4 | Liêu Kim Sanh | | | | | | | | 12/04/2014 | | Chị gái |
| 1.5 | Liêu Sanh Đại Chí | | | | | | | | 12/04/2014 | | Anh trai |
| 1.6 | Liêu Sanh Thanh Xuân | | | | | | | | 12/04/2014 | | Chị gái |
| 1.7 | Liêu Sanh Liên Hoa | | | | | | | | 12/04/2014 | | Chị gái |
| 1.8 | Liêu Sanh Hoài Hương | | | | | | | | 12/04/2014 | | Chị gái |
| 1.9 | Liêu Sanh Bửu | | | | | | | | 12/04/2014 | | Anh trai đã mất |
| 1.10 | Liêu Sanh Oanh Liệt | | | | | | | | 12/04/2014 | | Cha đã mất |
| 1.11 | Phạm Kim Huê | | | | | | | | 12/04/2014 | | Mẹ đã mất |
| **II** | ***Thành viên được bầu vào BKS*** | | | | | | | | | | |
| 1.1 | **Bà LÂM QUAN KIỀU PHƯƠNG** | | ***TV.Ban KS NK III*** | | | | | 12/04/2014 | | Thành viên BKS NK III | |
| 1.2 | Nguyễn Thành Tú | | | | | | | 12/04/2014 | | | Chồng |
| 1.3 | Nguyễn Thành Quang | | | | | | | 12/04/2014 | | | Con trai |
| 1.4 | Nguyễn Lâm Như Phúc | | | | | | | 12/04/2014 | | | Con gái |
| 1.5 | Nguyễn Thị Xinh | | | | | | | 12/04/2014 | | | Mẹ ruột |

| | | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1.6 | Lâm Quan Diễm Phương | | | | | | | 12/04/2014 | | | Em gái |
| 1.7 | Lâm Quan Tường | | | | | | | | | | Cha đã mất |
| | | | | | | | | | | | |
| **C** | **Đối với Ban Tổng Giám đốc** | | | | | | | | | | |
| | ***Thành viên không được bổ nhiệm lại vào Ban Tổng Giám đốc*** | | | | | | | | | | |
| | **Ông NGUYỄN HOÀNG GIANG** | | ***Giám đốc Xúc tiến chiến lược*** | | | | | | 22/04/2014 | Không bổ nhiệm lại Phó TGĐ | |
| | | ***Xem phần Những thành viên không được bầu vào HĐQT*** | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | |
| **D** | **Bổ nhiệm Giám đốc Tài chính nhiệm kỳ III:** | | | | | | | | | | |
| | **Bà NGUYỄN MINH HẰNG** | | ***TV.HĐQT - Kế toán trưởng - Giám đốc Tài chính*** | | | | | 17/06/2014 | | Bổ nhiệm Giám đốc Tài chính | |
| | | ***Xem phần Những thành viên được bầu mới vào HĐQT*** | | | | | | | | | |

**Phụ lục 02 kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2014, số 26 /BC-HĐQT ngày 28 tháng 07 năm 2014**

| STT | Tên cá nhân/tổ chức | Số tài khoản giao dịch | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/ ĐKKD | Ngày cấp CMND/ ĐKKD | Nơi cấp CMND/ ĐKKD | Địa chỉ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| **A** | **DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ** | | | | | | | | | |
| ***I*** | ***Hội đồng quản trị:*** | | | | | | | | | |
| **1** | **Ông LÊ QUANG HÙNG** | | Chủ tịch | | | | | **329,755** | **2.82** | |
| **2** | **Ông NGUYỄN ÂN** | | Phó Chủ tịch | | | | | **285,441** | **2.44** | |
| **3** | **Bà NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG** | | Thành viên | | | | | **19,247** | **0.16** | |
| **4** | **Bà NGUYỄN MINH HẰNG** | | Thành viên | | | | | **9,079** | **0.08** | |
| **5** | **Bà PHAN THỊ PHƯỢNG** | | Thành viên | | | | | **-** | | |
| | * Đại diện sở hữu: | | | | | | | | | |
| | Công ty Dệt May Gia Định | | Kế toán trưởng | 4106000320 | 15/11/2006 | TP.HCM | 10-12-14-16 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.Nguyễn Thái Bình, Q. 1, Tp. HCM | **1,173,289** | **10.04** | |
| **6** | **Ông LÂM TỬ THANH** | | Thành viên | | | | | **392,070** | **3.35** | |
| | * Đại diện sở hữu: | | | | | | | | | |
| | Công ty TNHH Tân Á | | Giám đốc | 049523 | 25/02/1995 | Tỉnh Long An | 90 Quốc lộ 1A, Mỹ Yên, Bến Lức, Long An | **436,810** | **3.74** | |
| | Công ty TNHH Thương mại Á Châu | | Giám đốc | 046810 | 27/01/1992 | TP.HCM | Số 6 Trần Quang Diệu, P. 13, Q. 3, Tp. HCM | **436,810** | **3.74** | |
| **7** | **LÂM QUANG THÁI** | | Thành viên | | | | | **2,471,961** | **21.15** | |
| | | | | | | | | | | |
| ***II*** | ***Ban Tổng Giám đốc*** | | | | | | | | | |
| **1** | **Ông NGUYỄN ÂN** | | Tổng GĐ | | | | | **285,441** | **2.44** | |
| **2** | **Bà ĐỖ THỊ KIM NHÀN** | | Phó TGĐ | | | | | **187,283** | **1.60** | |
| **3** | **Bà NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG** | | Phó TGĐ | | | | | **19,247** | **0.16** | |
| | | | | | | | | | | |
| ***III*** | ***Thành viên Ban Kiểm soát*** | | | | | | | | | |
| **1** | **Bà LÊ THỊ CHÍN** | | Trưởng Ban | | | | | **81** | **0.00** | |
| **2** | **Bà NGUYỄN THỊ HỒNG LIÊN** | | Thành viên | | | | | **2** | **0.00** | |
| **3** | **Bà LÂM QUAN KIỀU PHƯƠNG** | | Thành viên | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | |
| ***IV*** | ***Giám đốc Tài chính*** | | | | | | | | | |

| | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | **Bà NGUYỄN MINH HẰNG** | | Giám đốc Tài chính | | | | | **9,079** | **0.08** | |
| | | | | | | | | | | |
| *V* | ***Kế toán trưởng*** | | | | | | | | | |
| | **Bà NGUYỄN MINH HẰNG** | | Kế toán trưởng | | | | | **9,079** | **0.08** | |
| | | | | | | | | | | |
| *VI* | ***Người được ủy quyền công bố thông tin*** | | | | | | | | | |
| | **Bà ĐỖ THỊ KIM NHÀN** | | Phó TGĐ | | | | | **187,283** | **1.60** | |
| | | | | | | | | | | |
| **B** | **DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN** | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | |
| *I* | ***Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên HĐQT:*** | | | | | | | | | |
| 1 | **Ông LÊ QUANG HÙNG** | | **Chủ tịch HĐQT** | | | | | **329,755** | **2.82** | |
| | *** Cá nhân** | | | | | | | | | |
| 1.1 | Tống Nữ Hoài Hương | | | | | | | **616** | **0.01** | Vợ |
| 1.2 | Lê Hương Giang | | | | | | | | | Con gái |
| 1.3 | Lê Hùng Sơn | | | | | | | | | Con trai |
| 1.4 | Lê Hùng Việt | | | | | | | | | Con trai |
| 1.5 | Phạm Thị Thanh Chi | | | | | | | | | Mẹ đã mất |
| 1.6 | Lê Quang Chí | | | | | | | | | Anh trai |
| 1.7 | Lê Quang Cường | | | | | | | | | Em trai |
| 1.8 | Lê Thị Thu Tâm | | | | | | | | | Em gái |
| 1.9 | Lê Quang Hồng | | | | | | | | | Em trai |
| 1.10 | Lê Thị Mỹ Hạnh | | | | | | | | | Em gái |
| 1.11 | Lê Thị Thu Hương | | | | | | | | | Em gái |
| 1.12 | Lê Hoàng Đức | | | | | | | | | Cha đã mất |
| | *** Tổ chức** | | | | | | | | | |
| 1.13 | **Công ty CP Phú Mỹ** | | Chủ tịch HĐQT | 4903000177 | 13/07/2005 | Sở KH và ĐT Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu | Cụm Công nghiệp - TTCN Hắc Dịch, Ấp Trảng Cát, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu | | | |
| 1.14 | **Công ty TNHH hai thành viên May Sài Gòn Xanh** | | Chủ tịch HĐTV kiêm TGĐ | 0311908927 | 03/08/2013 | Sở KH và ĐT TP.HCM | 332 Lũy Bán Bích, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, Tp. HCM | | | |
| 1.15 | **Công ty CP Da Giày Sagoda** | | Thành viên HĐQT | 0302407137 | 13/09/2001 | Sở KH và ĐT TP.HCM | 12/78 Phan Huy Ích, P14, Quận Gò Vấp, TP.HCM | | | |
| | | | | | | | | | | |
| 2 | **Ông NGUYỄN ÂN** | | **Phó Chủ tịch HĐQT** | | | | | **285,441** | **2.44** | |
| | *** Cá nhân** | | | | | | | | | |
| 2.1 | Nguyễn Thị Ngọc Nhung | | | | | | | | | Vợ |

| | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 2.2 | Nguyễn Ngọc Trung | | | | | | | | | Con trai |
| 2.3 | Nguyễn Hoàng Nhung | | | | | | | | | Con gái |
| 2.4 | Nguyễn Ngọc Ý Vân | | | | | | | | | Con gái |
| 2.5 | Nguyễn Đại | | | | | | | | | Anh trai |
| 2.6 | Nguyễn Thị Lãnh | | | | | | | | | Em gái |
| 2.7 | Nguyễn Thị Bưởi | | | | | | | | | Em gái |
| 2.8 | Nguyễn Thị Thanh Tâm | | | | | | | | | Em gái |
| 2.9 | Nguyễn Văn Minh | | | | | | | | | Cha đã mất |
| 2.10 | Trương Thị Đốc | | | | | | | | | Mẹ |
| | *** Tổ chức** | | | | | | | | | |
| 2.11 | **Công ty TNHH May Tân Mỹ** | | Chủ tịch Công ty | 3500816433 | 29/08/2007 | Sở KH và ĐT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu | Cụm Công nghiệp-Tiểu thủ công nghiệp Hắc dịch, ấp Trảng Cát, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu | | | |
| 2.12 | **Công ty TNHH hai thành viên May Sài Gòn Xanh** | | Thành viên HĐTV | 0311908927 | 03/08/2013 | Sở KH và ĐT TP.HCM | 332 Lũy Bán Bích, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, Tp. HCM | | | |
| | | | | | | | | | | |
| **3** | **Bà NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG** | | **Thành viên HĐQT** | | | | | **19,247** | **0.16** | |
| 3.1 | Vũ Đắc Long | | | | | | | | | Chồng |
| 3.2 | Vũ Thị Vân Anh | | | | | | | | | Con gái |
| 3.3 | Vũ Nguyễn Tuyết Vân | | | | | | | | | Con gái |
| 3.4 | Nguyễn Văn Dưỡng | | | | | | | | | Cha |
| 3.5 | Nguyễn Thị Kính | | | | | | | | | Mẹ |
| 3.6 | Nguyễn Thị Hường | | | | | | | | | Em gái |
| 3.7 | Nguyễn Thị Thu Hinh | | | | | | | | | Em gái |
| 3.8 | Nguyễn Thị Hưng | | | | | | | | | Em gái |
| 3.9 | Nguyễn Đức Doanh | | | | | | | | | Em trai |
| | | | | | | | | | | |
| **4** | **Bà NGUYỄN MINH HẰNG** | | **Thành viên HĐQT** | | | | | **9,079** | **0.08** | |
| 4.1 | Đàm Tuấn Duy | | | | | | | | | Chồng |
| 4.2 | Đàm Diệp Woòng | | | | | | | | | Con trai |
| 4.3 | Đàm Diệp My | | | | | | | | | Con gái |
| 4.4 | Nguyễn Thị Kim Phượng | | | | | | | | | Chị gái |
| 4.5 | Nguyễn Quý Phương | | | | | | | | | Anh trai |
| 4.6 | Nguyễn Quý Lâm | | | | | | | | | Anh trai |
| 4.7 | Nguyễn Kim Xuân | | | | | | | | | Chị gái |
| 4.8 | Nguyễn Thị Minh Hoa | | | | | | | | | Chị gái |
| 4.9 | Nguyễn thị Minh Hương | | | | | | | | | Chị gái |
| 4.10 | Nguyễn Văn Bình | | | | | | | | | Cha đã mất |
| 4.11 | Nguyễn Thị Đền | | | | | | | | | Mẹ đã mất |
| | | | | | | | | | | |

| | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| **5** | **Bà PHAN THỊ PHƯỢNG** | C005967 | **Thành viên HĐQT** | | | | | - | | |
| 5.1 | Trần Thanh Dũng | | | | | | | | | Chồng |
| 5.2 | Trần Thanh Nhân | | | | | | | | | Con trai |
| 5.3 | Trần Thanh Hưng | | | | | | | | | Con trai |
| 5.4 | Phan Thị Nhung | | | | | | | | | Chị ruột |
| 5.5 | Phan Thế Hùng | | | | | | | | | Em trai |
| 5.6 | Phan Thị Nguyệt | | | | | | | | | Em gái |
| 5.7 | Phan Thị Phụng | | | | | | | | | Em gái |
| 5.8 | Trần Thị Kiểng | | | | | | | | | Mẹ ruột |
| 5.9 | Phan Thế Anh | | | | | | | | | Cha ruột |
| | * Đại diện sở hữu: | | | | | | | | | |
| | Công ty Dệt May Gia Định | | | 4106000320 | 15/11/2006 | TP.HCM | 10-12-14-16 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.Nguyễn Thái Bình, Q. 1, Tp. HCM | **1,173,289** | **10.04** | |
| | | | | | | | | | | |
| **6** | **Ông LÂM TỬ THANH** | | **Thành viên HĐQT** | | | | | **392,070** | **3.35** | |
| 6.1 | Trần Tráng | | | | | | | | | Anh trai |
| 6.2 | Lâm Tử Trân | | | | | | | | | Em gái đã mất |
| 6.3 | Lâm Tử Siêu | | | | | | | | | Em trai |
| 6.4 | Lâm Kinh | | | | | | | | | Cha đã mất |
| 6.5 | Trần Liên | | | | | | | | | Mẹ đã mất |
| | *** Đại diện sở hữu:** | | | | | | | | | |
| 6.4 | Công ty TNHH Tân Á | | Giám đốc | 049523 | 25/02/1995 | Tỉnh Long An | 90 Quốc lộ 1A, Mỹ Yên, Bến Lức, Long An | **436,810** | **3.74** | |
| 6.5 | Công ty TNHH Thương mại Á Châu | | Giám đốc | 046810 | 27/01/1992 | TP.HCM | Số 6 Trần Quang Diệu, P. 13, Q. 3, Tp. HCM | **436,810** | **3.74** | |
| | | | | | | | | | | |
| **7** | **LÂM QUANG THÁI** | | **Thành viên HĐQT** | | | | | **2,471,961** | **21.15** | |
| 7.1 | Lâm Thái Ngân | | | | | | | | | Con gái |
| 7.2 | Lâm Thái Hà | | | | | | | | | Con gái |
| 7.3 | Lâm Quang Khải | | | | | | | | | Con trai |
| 7.4 | Lưu Thị Hai | | | | | | | | | Mẹ ruột |
| 7.5 | Lâm Quan Xuân Thủy | | | | | | | | | Anh ruột |
| 7.6 | Lâm Quang Vinh | | | | | | | **269,465** | **2.31** | Em trai |
| 7.7 | Lâm Quan Diệu | | | | | | | | | Cha đã mất |
| | *** Tổ chức** | | | | | | | | | |
| 1.14 | **Công ty TNHH hai thành viên May Sài Gòn Xanh** | | Phó Chủ tịch HĐTV | 0311908927 | 03/08/2013 | Sở KH và ĐT TP.HCM | 332 Lũy Bán Bích, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, Tp. HCM | | | |
| | | | | | | | | | | |
| ***II*** | ***Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Tổng Giám đốc*** | | | | | | | | | |

| | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | **Ông NGUYỄN ÂN** | *Xem phần HĐQT* | | | | | | | | |
| 2 | **Bà NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG** | *Xem phần HĐQT* | | | | | | | | |
| 3 | **Bà ĐỖ THỊ KIM NHÀN** | | **Phó TGĐ** | | | | | **187,283** | **1.60** | |
| | *** Cá nhân** | | | | | | | | | |
| 3.1 | Quách Tân Vĩnh | | | | | | | | | Chồng |
| 3.2 | Đỗ Ngọc Linh | | | | | | | | | Con gái |
| 3.3 | Đỗ An Phú | | | | | | | | | Con trai |
| 3.4 | Huỳnh Thị Du | | | | | | | | | Mẹ |
| 3.5 | Đỗ An Thái | | | | | | | | | Anh trai |
| 3.6 | Đỗ Thị Bích Duyên | | | | | | | | | Em gái |
| 3.7 | Đỗ Văn Thản | | | | | | | | | Cha đã mất |
| | *** Tổ chức** | | | | | | | | | |
| 3.8 | **Công ty CP Đầu tư phát triển Gia Định** | | Trưởng Ban Kiểm soát | 4103007536 | 08/09/2007 | Sở KH và ĐT TP.HCM | 67 Nguyễn Thị Minh Khai, P Bến Thành, Q.1, Tp HCM | | | |
| | | | | | | | | | | |
| ***III*** | ***Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban kiểm soát*** | | | | | | | | | |
| 1 | **Bà LÊ THỊ CHÍN** | | **Trưởng ban Kiểm soát** | | | | | | | |
| 1.1 | Nguyễn Văn Hậu | | | | | | | | | Chồng |
| 1.2 | Lê Văn Tốt | | | | | | | | | Cha đã mất |
| 1.3 | Huỳnh Thị Mười | | | | | | | | | Mẹ |
| 1.4 | Lê Văn Mẫm | | | | | | | | | Anh đã mất |
| 1.5 | Lê Thị Bon | | | | | | | | | Chị gái |
| 1.6 | Lê Văn Gon | | | | | | | | | Anh trai |
| 1.7 | Lê Thị Hồng | | | | | | | | | Chị gái |
| 1.8 | Lê Văn Nị | | | | | | | | | Anh trai |
| 1.9 | Lê Thị Tám | | | | | | | | | Chị gái |
| 1.1 | Lê Thị Muội | | | | | | | | | Em gái |
| | | | | | | | | | | |
| 2 | **Bà NGUYỄN THỊ HỒNG LIÊN** | | **Thành viên Ban Kiểm soát** | | | | | **81** | **0.00** | |
| 2.1 | Nguyễn Quốc Hùng | | | | | | | | | Chồng |
| 2.2 | Nguyễn Hồng Vân Anh | | | | | | | | | Con gái |
| 2.3 | Nguyễn Thanh Lập | | | | | | | | | Cha |
| 2.4 | Nguyễn Thị Hồng Vân | | | | | | | | | Mẹ |
| 2.5 | Nguyễn Quốc Tuấn | | | | | | | | | Em trai |
| | | | | | | | | | | |
| 3 | **Bà LÂM QUAN KIỀU PHƯƠNG** | | **Thành viên ban Kiểm soát** | | | | | **2** | **0.00** | |

| | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | Nguyễn Thành Tú | | | | | | | | | Chồng |
| | Nguyễn Thành Quang | | | | | | | | | Con trai |
| | Nguyễn Lâm Như Phúc | | | | | | | | | Con gái |
| | Nguyễn Thị Xinh | | | | | | | | | Mẹ ruột |
| | Lâm Quan Diễm Phương | | | | | | | | | Em gái |
| | Lâm Quan Tường | | | | | | | | | Cha đã mất |
| | | | | | | | | | | |
| *IV* | ***Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Giám đốc Tài chính*** | | | | | | | | | |
| | **Bà NGUYỄN MINH HẰNG** | ***Xem phần HĐQT*** | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | |
| *V* | ***Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Kế toán trưởng*** | | | | | | | | | |
| | **Bà NGUYỄN MINH HẰNG** | ***Xem phần HĐQT*** | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | |
| *VI* | ***Người có liên quan Người công bố thông tin*** | | | | | | | | | |
| | **Bà ĐỖ THỊ KIM NHÀN** | ***Xem phần Ban Tổng Giám đốc*** | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | |
| *VII* | ***Những người có liên quan khác*** | | | | | | | | | |
| **1** | **Công ty TNHH May Tân Mỹ** | | | 3500816433 | 29/08/2007 | Sở KH và ĐT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu | Cụm Công nghiệp-Tiểu thủ công nghiệp Hắc dịch, ấp Trảng Cát, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu | Công ty con sở hữu 100% vốn | | |
| **2** | **Công ty TNHH hai thành viên May Sài Gòn Xanh** | | | 0311908927 | 08/03/2012 | Sở KH và ĐT TP.HCM | 332 Lũy Bán Bích, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, Tp. HCM | Công ty con sở hữu 51% vốn | | |
| | | | | | | | | | | |